

Trăng Thập Tự

Tàu Khuya

Đường sắt Việt Nam và chuyến tàu đời tôi

**TỦ SÁCH NƯỚC MẶN
2026**

Kính tặng cụ Lê Giáng,
trưởng lão ngành đường sắt
tại Diêu Trì,
đội phục vụ tại ga Diêu Trì,
phòng vé ga Quy Nhơn
các nhân viên đường sắt cả nước
và những người
yêu thích xe lửa Việt Nam.

Trăng Thập Tự

MỤC LỤC

Lời ngỏ.....	11
Cho những chuyện tình cò.....	14
Mau đi em.....	16
Tàu khuya.....	19
Tỉnh thức.....	23
Lên Đền.....	24
Đức Mẹ Việt Bắc.....	29
Biển.....	34
Thánh vịnh đường sắt.....	35
Đoạn đường.....	48
Đêm.....	50
Tạ lỗi.....	51
Dạ quỳnh.....	54
Đợi.....	55
Đường về quê mẹ.....	57
Bên tượng đài Mẹ La Vang.....	58

Chiều Tà Pao.....	60
Đêm Ma Lâm.....	61
Về.....	64
Phượng trì và Núi phước.....	65
Bài diễm ca xuyên Việt.....	70
Khúc Phượng trì	77
Hình như	83

Lời ngỏ

Chiều ngày 18/11/2025, tôi đáp tàu SE3 về Phan Rang thăm gia đình dịp kỷ niệm 50 năm thụ phong linh mục. Đường phía chợ Dinh đã ngập nước, taxi lên ga phải đi đường Tây Sơn. Cả tàu SE3 và SE1 phải dừng lại ở ga Diêu Trì do mưa lũ sạt lở cuốn trôi nhiều đoạn nền đường tàu các tỉnh miền Trung.

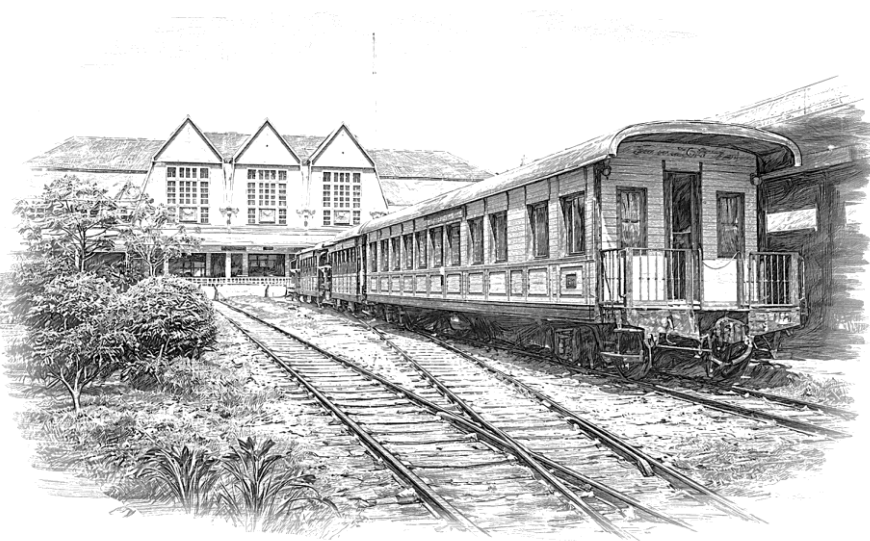
Qua một đêm ngủ trên tàu, sáng dậy, các tuyến đường vào Thành phố Quy Nhơn đều ngập nước, tôi phải ở lại ga Diêu Trì. May thay, chiều tối, tôi được ông Lê Thiên Nhất ở gần nhà ga tiếp đón. Thân sinh của ông là cụ Lê Giáng đã từng phục vụ công tác y tế ngành đường sắt từ trước năm

1954, hết Quảng Trị rồi đến Diêu Trì, nay đã 94 tuổi, hiện nhà cũng ở tại xóm ga này. Lòng hiếu khách của con cháu Cụ nhắc tôi nhớ đến duyên nợ của mình với đường tàu xuyên Việt, cách riêng là với ga Diêu Trì, suốt 65 năm qua. Tôi hẹn với ông Nhất sẽ gom những bài thơ đường sắt của tôi để kính tặng thân phụ ông, một trưởng lão trong ngành đường sắt Việt Nam.

Quy Nhơn, 25/11/2025

Trăng Thập Tự

Giữa tháng 7/1960 tôi nhập học lớp đệ thất (lớp 6 ngày nay) Tiểu Chung viện Làng Sông, giáo phận Qui Nhơn. Tàu dừng ở ga Diêu Trì, chuyển một lượng khách sang đoàn tàu nhánh chạy về ga Quy Nhơn. Một trong những ấn tượng đẹp là xe lửa Việt Nam hồi ấy luôn chạy chính xác đến từng phút. Khi in tập thơ mỏng về đoạn đời học trò, tôi đã viết ở cuối lời ngỏ: “Tôi cầu xin cho tôi cũng như cầu xin cho anh cho chị cho em, để khi rời ghế học đường, mình vẫn còn là học trò trong đời - cuộc đời chạy dài như một chuyến xe lửa.”



Cho những chuyện tình cờ

Năm 1965, chiến tranh leo thang, đường sắt thường gián đoạn. Có những mùa nghỉ chỉ từ Quy Nhơn về Tuy Hòa cũng phải đi máy bay. Những năm thời Đại chủng viện, học tại Đà Lạt, đoạn đường rừng cưa Đà Lạt – Tháp Chàm vẫn còn nhưng tôi chưa kịp đi.

Tình cò tôi đã đến,
Cũng tình cò tôi đi.
Đời không hò không hẹn,
Gặp gỡ và phân ly.
Như khi vừa nắng chớm,
Sương lung linh tuyệt vời.
Nhưng vừa khi nắng lớn,
Sương bay xa một trời.
Trả sương sa cho trời,
Trả sông dài cho biển.
Trả hoa xinh cho đời,
Trả mình cho kỷ niệm.
Trên bến đời dăm chiêu,
Xin mãi làm khách lạ.
Mặc ga chờ hắt hiu,
Mặc tàu đi vội vã.

Dalat, 06/01/1974



Mau đi em

(Mt 25,1-13)

Trên chuyến tàu đời, biết bao chuyện tình
cờ tiếp tục dệt nên cuộc sống. Liệu chúng mình
có bắt kịp?

*Mau đi em vì Ngài hay đến muộn,
Vội vàng lên cho kịp chuyến tàu đời.
Đừng chân chừ mà lạc lối em ơi,
Đường quá rộng dễ xô vào vực thẳm.
Mau lên em vì Ngài đang đến chậm,
Canh khuya nào như kẻ trộm trong mơ.*

Mở mắt ra bóng dáng đã mịt mờ,
Buồn cũng muộn khi cung đàn lõ nhịp.
Mau đi em, may ra mình đến kịp,
Tàu còn chờ mà ga đã trôi nhanh.
Vấn vương chi ta một kiếp lữ hành,
Trong phút chốc ghé cuộc đời quán trọ
Sao em nỡ để lòng mình bỏ ngõ,
Gió thênh thang, Ngài gõ cửa hoài công.
Đã vào đời ta chẳng lẽ về không,
Lòng đã thiết, tìm sao cho bằng được.
Sắp tới rồi, mà đường dài, mau bước,
Ngài đang chờ, Ngài gọi ở đằng kia.
Ngài đang về, bất chợt, một đêm khuya.

1978



Tàu khuya

Thế rồi sau ngày thống nhất đất nước, những chuyến tàu khuya thật thú vị, cứ in hết hình ảnh trong một bài hát của Lam Phương vẫn hát hồi nhỏ mà nay còn nhớ mấy câu đầu: “Kìa là rừng sâu âm u dưới sương trời khuya, một đoàn tàu đi quanh co giữa đêm trăng đầy...” Cũng có những chuyến tàu cứ y hệt như chuyện “bóng người trong sương mù” của Nhất Linh. Tàu đi gọi cho tôi nhớ Hội thánh đang làm lễ hành trình về quê nhà.

Tặng anh Lê Công Tông, người bạn đồng hành trên chuyến tàu khuya 11/9/1979.

Rút một liều thuốc thấy yêu đời,
Nghe từng thớ thịt muốn căng hơi.
Ta sẽ ngồi đây canh suốt sáng,
Ngồi thức thâu đêm đón đợi Người.

Người đợi ở đâu ga cuối hết,
Người đến giữa lòng tàu lắc lư.
Người đến không chừa ta ngủ mệt
Trên đoạn đường khuya, đêm ngất ngư.

Bóng tôi có bao trùm vũ trụ,
Tàu ta vẫn thế, cứ đi hoài.
Hun hút giữa rừng già núi cũ,
Định hướng rồi đi đến miệt mài

Vực tôi gọi cơ hồ suối đẹp
Tàu ơi, ta đã quyết lên đường
Thì hãy đưa về ga cuối hết
Ga chìm trong một suối yêu thương.

Đom đóm nhấp nhô bờ bụi nhỏ,
Đèn khuya u uất quán tranh khuya.
Lấp loáng ao sâu chen lá cỏ,
Đường mòn gọi nhớ lối xa kia.

Thiên thiết đông dài đêm y nguyên,
Mơ quên trăng mơ chút hạ huyền,
Nhưng mãi mong về ga đúng hẹn,
Đành xa giấc điệp của thiên nhiên.

Ai đó đang đưa tàu tiến mãi,
Ai đó thức cho mỗi một người.
Ta sẽ thức bên người lạ ấy,
Không thấy nhưng ta vẫn mỉm cười.

Hâm tôi rập rình như nỗi sợ,
Bất trắc chung quanh đâu thấy nhiều.
Ta vẫn yên lòng, ta biết có
Một kẻ vô hình đang hoa tiêu.

Đã có lúc mơ màng ngủ gật
Nhưng giờ ta thức, thức năm canh,

Ta muốn trông chừng cho dạ khách
Trên chuyến tàu đời lao rất nhanh.

Toa nhỏ quanh ta người đói khổ,
Ta làm được gì hơn cảm thông ?
Ta đứng đây ru cho người ngủ,
Ngủ đi nhưng hãy thức trong lòng.

Ga xếp người ơi lên vội đi,
Người ơi, ga tối xuống làm gì !
Tàu sẽ đưa về ga cuối hết
Sáng rực hoa đèn, ta nói chi ?

Hãy trả đau buồn cho xé cũ,
Cuộc sầu bỏ lại kệ đêm sâu.
Tàu sẽ đưa về ga ánh sáng,
Nôi bình minh lại với muôn màu.

Ngài sẽ ôm chầm trong hai tay,
Lau lệ hoen mi của những ngày.
Sẽ xức dầu thơm và chải chuốt,
Dẫn vào vui yến tiệc no say.

Tỉnh thức

(Dc 5,2; Mt 24,42)

*Im nghe ai gõ cửa lòng,
Giữa cơn u uất cuồng phong nào nề.
Có khi chàng đã trở về,
Im nghe xin hãy im nghe xem nào.
Vậy mà em tưởng chiêm bao,
Tội anh đứng tựa thuở nào gió sương.
Tàu anh ga đỗ bất thường,
Thức đêm mà đợi đốt hương mà chờ.
Đó anh tên trộm tình cờ,
Đợi anh về lúc không ngờ nhé em.
Chúa ơi đèn thức chong đêm,
Xin Ngài đẩy cửa vào xem nhà Ngài.*



Lên Đền

Tháng 9/1990, lần đầu tiên tôi ra Bắc. Cùng với một linh mục đàn anh, chúng tôi dự tính đi thăm đất nước đến tận Lào Cai.

Chúng tôi dừng chân tại Quảng Trị, đến Trí Buu sáng chúa nhật 09/9, mượn xe đạp hành hương La Vang. Tôi đã đến sau các bạn. Họ đã vào nhà xứ. Chỉ mình tôi trên đồng gạch vỡ ...

Trưa nắng chang chang
Con hành hương bằng xe đạp.
Trong túi hành trang
Có gói theo lịch sử,
Lịch sử đá vàng.

Gió thổi sức ngàn cân,
Mà lòng sao nhẹ nhõm !
Vì gió thiên đàng
Đã chuyển mồ hôi thành tiếng hát,
Thành nắng mát,
Trong hơi thở dập dờn,
Hỏi đường về - về với Mẹ La Vang.

Xe lửa băng ngang,
Con bắt đầu chuỗi hạt,
Nhớ mệnh mang,
Giữa núi rừng bát ngát,
Trời màu xanh - xanh màu mẹ ủi an.

Và kia rồi tháp cũ,
Mẹ hiền vẫn đó với thời gian !
Con cất nón,
Mẹ đã đến trong lòng,
Và lòng con đã đến.

Từng bước lên đền,
Muốn hôn đất mẹ Si-on.
Con đến đây lần đầu
Và trưa nay chỉ mình con với Mẹ,
Quy trên gạch vỡ hồi lâu.

Đây là đâu, đây là đâu ?
Sao Mẹ đến nơi này
Giữa rừng xanh quanh quẽ ?
Ôi lòng Mẹ biển sâu :
Nơi nào có con, nơi ấy có Mẹ,
Nhất là khi con của Mẹ khổ đau.

Con muốn quỳ hồi lâu
Cho mình chìm xuống đáy
Lòng biển Mẹ.
Mẹ có buồn đau
Xin hãy lấy tóc con mà lau giọt lệ.

Và trong túi hành trang nhỏ bé
Có một chút lòng
Mong được cùng Mẹ cảm thông
Lặng lẽ
Với những người anh em nghèo khổ
Và cảm thông với Mẹ.

Trưa chang chang
La Vang
Con quỳ nương bóng Mẹ
Dâng chút lòng nhỏ bé
Bình an.

La Vang, 09/9/1990



Đức Mẹ Việt Bắc

Nhét vào ba-lô quyền Đất Nước Ta của cụ Hoàng Đạo Thúy, cụ Trưởng Hướng Đạo, chúng tôi dự tính đi thăm đất nước đến tận Lào Cai. Thế nhưng sau cuộc chiến tranh 1979, đoạn đường sắt cực bắc bị tháo dỡ, chỉ đi được đến Phố Lu, còn cách ga Lào Cai 32 km, đi thêm hơn 5km sẽ tới điểm nối ray với đường sắt Trung Quốc.

Viết bài này trên xe lửa từ Phố Lu về Hà Nội, tôi đứng ở chỗ mút cuối đoàn, thả mắt và hồn theo núi rừng Việt Bắc. Tôi nhìn núi rừng chập chùng mà thấy phát phối giữa đất trời tấm khăn voan và tà áo Đức Mẹ, Nữ vương hòa bình.

Cuối đường trại bay con đã về tận đỉnh
Hoàng Liên Sơn, núi Mẹ sen vàng
Những ngọn núi liên làm vua trên các núi.
Mẹ tung cánh áo dịu dàng
Phủ khắp non sông.

Con bão bình yên,
Con về thánh địa Hoàng Liên
Đi qua Vĩnh Phú thương tiên nhớ rồng.
Cha xuôi về biển xuống đồng
Mẹ men ngược nước sông Hồng lên non.

Đứng đó thương con
Thương Abel tiên sử
Thương Tiết Liêu đậm tình hiếu tử
Thương người vác củi lên Mô-ri-a
Thương đứa con lòng Mẹ đẻ ra
Đứa con đổ dòng máu đỏ.

Sáng nay con vô tình đứng đó
Leo bè nửa trôi sông
Rửa chân trong nước sông Hồng
Và thấy mình được sạch.

Mẹ đã mở tấm lòng trinh bạch
Mà sinh ra trăm họ trên đời
Trong hiến lễ thờ trời
Của người con hiếu thảo.

Việt Bắc ơi ! Việt Bắc ơi !
Núi cao lên đến tận trời
Mây sà xuống ơn lành ấp ủ.
Ngợi ca bao giờ mới đủ
Đức Mẹ của núi rừng.

Dặm tàu đi sấm dẹt kính mừng
Cùng với Mẹ hát bài cảm tạ.
Tiếng hát ngược sông Hồng xuyên Á,
Dem tin vui cho một nửa loài người.

Con muốn viết ngàn lời
Xây thành tượng đài kính Mẹ
Cho người người thấy lễ hành hương.

Nắng gió thương thương
Đã dịu bớt niềm đau của Mẹ
Giữa những điệp trùng lặng lẽ
Một thời đắm lệ mồ hôi
Và máu của anh em tôi
Đã chảy cho thêm đỏ sông Hồng.

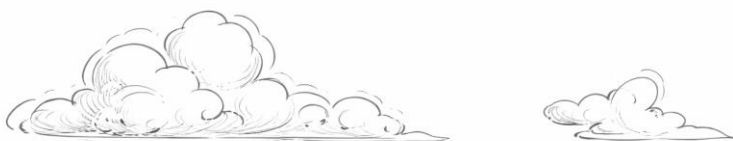
Con tàu đi trôi nổi bênh bồng
Con sâu đo cứ đòi đo lòng mẹ
Đo mãi không xong.

*Đằng sau kia đường sắt song song
Bước chân đi đếm trên tà vẹt
Những nấc thang không bao giờ hết
Nấc yêu thương của cuộc sống mỗi ngày.*

*Những nấc thang rồi đây
Sẽ dẫn bước muôn dân về sông Hồng
Lội xuống dòng máu đỏ
Cung kính chấp tay
Nhận ơn trời tuôn đổ.*

*Maria, xin kính chào cửa ngõ
Của đất trời
Của cuộc đời
Châu Á
Và Việt Bắc thân yêu.*

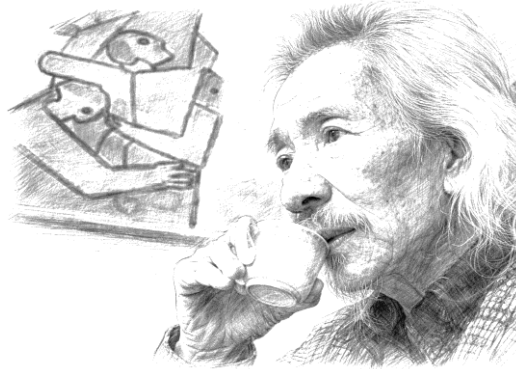
Đường sắt Phở Lu - Yên Bái, 21/9/1990



Biển

*Tàu trôi vào biển phù sa
Hai bên sóng lúa đảo nhà nhấp nhô.*

21/9/1990



Thánh vịnh đường sắt

Kính tặng cụ Văn Cao

Người cuối cùng tôi được gặp gỡ trước khi rời Hà Nội là cụ Văn Cao. Dù yếu mệt, cụ đã dành cho tôi cả một giờ và nói cho tôi nghe những điều rất quý giá. Lên xe lửa rời Hà-nội, tôi mang theo hình ảnh cụ. Cụ đang sống những ngày cuối đời thật đẹp. Tôi cũng phải giữ cho chuyến đi đời tôi được tốt đẹp đến cùng. Trong tâm tình đó, nhịp nhạc xuyên Việt hùng mạnh của đường sắt hồi ấy đã thành một bài thánh ca bất tận.

Đoạn chót
cuộc viễn hành
gập ghềnh
trên thép.

Đoạn chót
cuộc viễn hành
giữ cho
thật đẹp.

Đôi khi
ta vô tình
làm hư
đôi mắt,
Thiên nhiên
mất linh hồn
quanh ta
khô tắt.

Đôi mắt trong vắt, đôi mắt trong xanh,
ôi mắt long lanh, đôi mắt thật mới,
đôi mắt ca ngợi,
Ngợi ca - bênh bồng, ngợi ca - mệnh
mông, ngợi ca - trên lúa, ngợi khen -
Thiên Chúa, ngợi khen - lên nghe.

Và con tàu - đưa chen - đoàn xe
Và đường tàu - sát bên - đường xe
Như vượt ve, như thất như se, như ôm ấp,
như vồ như vập, như đôn như dập,
như tràn như ngập,
- Con thấy không con,
Thiên Chúa yêu con, như sắt như son,
như đây như tròn, yêu gây yêu mòn.

Và từng ngày, từng ngày, từng ngày
Tình thật đây, thật đây, thật đây
Con xin hát, xin hát, ca khen
Con xin hát
Xin hát
a - men
a, a - men, a - men
a, a - men, a - men !

Ngợi ca - Đồng Văn
Ngợi ca - Phú Lý
Bình nguyên - bao la
Những đảo xanh, xóm làng
Hãy ngợi khen - Thiên Chúa.
Hoa Lư, Tam Điệp
Những núi đá vôi, đá xếp
Hãy cùng tôi ca ngợi.

Tàu trôi - chậm vội
Tàu đi - nhanh sao
Tàu qua cầu, rào rào rào, rào rào rào, rào
rào rào, thác đổ, khúc quân hành,
quân hành, quân hành,
khúc quân hành, gió dạt, sóng dào,
Trời bát ngát, bát ngát, bát ngát,
Lòng bao la, bát ngát
Ca xong rồi còn khát lời ca.

A, a, a a a, a a - a, a, a a a, a a,
Ầm, ầm, ầm, ầm ầm ầm, súng nổ
Bóng xe nhanh, bóng xe qua - cửa sổ.
Tàu say nhịp, tàu say nhịp - đường trường.
Những cây cọ - trơ xương
Hãy ngợi khen - Thiên Chúa
Chân trời kia - tím mù
Hãy ngợi khen - Thiên Chúa.

Hãy ngợi - khen Ngài,
Ngợi khen - ngây ngất.
Tuyến đường - sắt dài
Tuyến dài - đường sắt,
Nhạc dặt dìu, không mới.

Đá sỏi - vang rền
Vỗ tay lên, hai bên
Hai bên - ngũ sắc.
Ngũ sắc, ven bờ, những hoa - đơn sơ,
không như hoa - Đà Lạt, vẫn hát.

Hallê - Hallê - luia, Halê - luia, ngợi ca -
ân sủng.

Ân sủng tràn đầy - ngất ngây gió mát
Cả đó và đây - ngợi ca trong tiếng hát
Tiếng hát - thét gầm
Tiếng hát - hỗn âm.

Nhạc tàu đi - gõ mãi
Tiếng trống - những nhịp trống, thật trầm.

Những chùm dây - điện thoại
Vẽ khung nhạc - lên nền trời
Khi leo vút - cao kia
Khi trũ xuống - trên hầm - trên hố.

Những hô bom - kia và - tường đổ
Gọi lại nhạc - lòng đời - bão tố

Vẫn

Vẫn

Vẫn cứ ngợi - khen đi

Ngợi khen Thiên Chúa.

Những

Những

Những năm mộ - xanh kia

Những năm cỏ xanh - dưới những cây
- thông xanh - đang chờ - sống lại.

Hãy ngợi khen đi. Ngợi khen luôn luôn.
Ngợi khen mãi mãi.

Núi Xước - Núi Xước chấp chùng
Và Quỳnh Lưu - ngợi khen - Thiên Chúa.
Đường ta đi - em bé - cười tươi -
mình trâu - nón lá.

Bà mẹ ngồi - trước nhà - ôm ả
Bà mẹ ngồi - vạch vú - thương con.

Ai xe cũi - đầu non
Ai xe cũi - từ rừng về
Gánh thóc - trên đê
Cùng chung lời - ca ngợi - ca ngợi Chúa đi.

Hướng chợ Si, cuối đồng xanh, tre xanh,
ngói đỏ.

Mới - Mới - ngôi nhà thờ - cũng đã –
trùng tu - ngợi khen Thiên Chúa.

Trên con đường - ta đi
Trên cánh đồng - ta đó
Mọi người đang - liên tay
Mọi người đang - làm việc
Kẻ - gặt, người - cày, hết - lúa, sang - khoai.

Và những vòng, những luống
Ta cúi xuống - lòng đời, biển sống
Cho chập chùng - sống động
Quê hương này - vươn lên.

Ta gọi - ta khen - ta hát
Nắng gọi - hòa chen - gió mát.
Uông - chuông - chuông
Núi Cuông - thương luông - Mộ Dạ.
An - Dương - Vương
Mỹ Châu - ở đâu - Trọng Thủy ?
Tình yêu - đôi khi quên - suy nghĩ.

Dù sao - dù sao, bởi ta đã - làm người,
không yêu - không được.
Dù sao, dù sao, đã làm người, vươn lên
- mà vượt.

Hãy gọi khen - Thiên Chúa - Tình yêu,
Hãy gọi khen - Tình yêu - Thiên Chúa
Cao sâu.

Cầu qua cầu - cầu cầu,
Đường xe đi - đi ôm - đường tàu.
Cầu qua cầu - cầu cầu,
Rời đường tàu - đi xa - đường xe,
Rời đường xe - trốn xa - đường tàu.

Như lâm lỗi, như hờn như dỗi, như dũ
như dội, như lạnh như nguội, như nhắ
như gọi, như hẹn như gọi, như thổng
như hôi, như sẵn như đuôi, như chò
như đợi, như tiếc như nuôi, như miềng
như tủi, như rong như ruồi, thấy không
con ỏi.

Này lòng con - yêu Ngài
Rõ như miệt - như mài
Cũng khi đậm - khi lọt
Cũng khi mặn - khi nhạt.

Xin cho con đây, yêu tròn yêu đây, yêu
xưa yêu nay, yêu giờ yêu ngày, yêu
vọng yêu cậy, yêu hoài yêu vậ, yêu sưa
yêu say, yêu thờ yêu lạy, yêu diết yêu da,
yêu thiết yêu tha, - tha tha tha tha.

Tàu đi qua - Quán Hành
Nhớ Xã Đoài - vầy nhớ.
Nhớ Nguyễn Trường Tộ - cô đơn
Nhớ cụ Phan - khắc khoải.
Cung kính biết ơn
Một lòng cảm tạ
Biết ơn cuộc đời
Tạ ơn Thiên Chúa.
Ca ngợi Chúa đi.

Và nhà máy, phố phường
Và nhà trường, lớp học
Và sân ga, xí nghiệp
Điện toán, tin học
Ca ngợi Chúa đi.

Đi, đi, đi, tàu ta đi, đi mãi,
Mắt ta ghi - hình bóng Ngài - vương vãi.
Và thiên nhiên - và cuộc đời - học lại
Tiếng ca kia - dịu dặt.

Đường sắt - đường sắt
Đường sắt đưa - ta đi
Cõi lòng ta - trẻ lạ.
Đoạn cuối - cuộc viễn hành
Cuộc viễn hành - đáng giá
Đường gập ghềnh - êm ả
Đường sắt - đưa ta đi - đưa mắt.

Ca lên đi - réo rắt
Ca lên đi - đường sắt
Ca lên đi - réo rắt
Ca lên đi - đường sắt.
Ca lên đi - trong vất
Ca lên đi - trong vất
Ca lên đi - mắt
Ca lên đi - mắt
Ca lên đi - mắt.

Hà Nội - Vinh
(Trên xe lửa xuyên Việt, 24/9/1990)

Đoạn đường

Tàu tiếp tục đi mãi, đêm về trên Quảng Trị.

*Có một ngôi sao trước đường tàu,
Con tàu ráo riết đuôi theo mau.
Trong đêm chát chúa và thình lặng,
Người ngủ gà ngủ vịt bên nhau.*

*Con tàu bám sát đường mòn sắt,
Gầm lên kiêu hãnh giữa đêm khuya.
Cây cỏ ngủ yên trên mặt đất,
Ngôi sao thì títt mãi cao kia.*

Vào những lúc con tàu nghỉ mệt
Lắm người chợt nhớ đến nơi rồi.
Ngạc nhiên vì đoạn đường đã hết
Chia tay không một chút ngậm ngùi.

Ngôi sao dẫn dụ con tàu vượt,
Lữ khách nương theo vọng bến bờ.
Sao ấy con tàu không đến được
Nhưng người đã đến chỗ mình mơ.

Quảng Trị, 25/9/1990

Đêm

Lại một chuyến tàu đêm.

*Bao đêm ta trần trọc,
Đời chập chờn ước mơ.
Một đêm ta bạc tóc,
Đời trở thành ấu thơ.
Nín thính đời thôi khóc,
Lời ru ta ầu ơ.*

Ga Sông Lũy, 11g đêm 04/9/1991



Tạ lỗi

*Em đứng chờ trên ga, bụng đói,
Tàu ta hỏng mãi ở đằng xa.
Em đứng trên ga chờ, mệt mỏi,
Chờ tàu và cũng cả chờ ta.*

*Đám người bỏ cuộc đi xe hết,
Mình em tôi đứng khóc âm thầm.
Em không dám trách nhưng tôi thật
Rất vô tình vì quá vô tâm.*

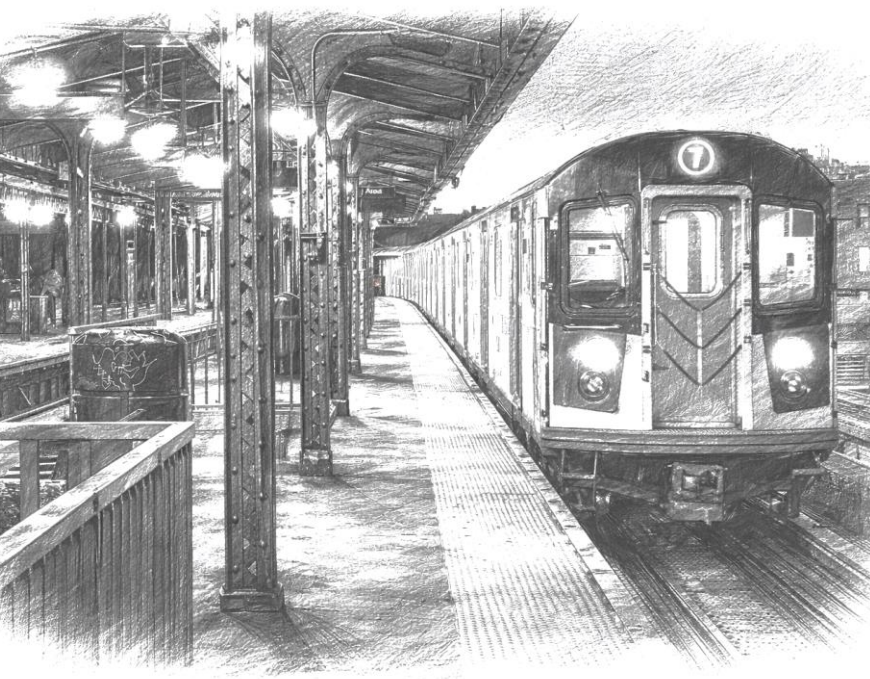
*Chiếc xe có đến thứ hàng vạn
Năm nỉ mời em lên thiết tha.
Thất vọng, lên xe, em bật khóc,
Còn vói trông tàu, hun hút ga.*

Tàu ta cà rịch cà tang tới,
Quang gánh lơ thơ mấy cụ già.
Có bà tiếc mãi công em đợi
Ta lắng nghe mà nghe xót xa.

Tàu ta lần lữa không đi nổi,
Dù biết muộn rồi chờ mất công.
Sân ga trống trải lòng ta nuôi
Và mắt ta tìm một dấu chân.

Con biết làm sao mà sám hối
Người khách vĩnh cửu Chúa chờ mong !
Tàu con chậm rãi bao cơ hội
Để buồn riêng Chúa nổi mênh mông.

16/03/1991



Dạ quỳnh

*Đêm thanh tẩy bụi trần
Những đêm dài khắc khoải
Đợi chỉ đêm nay
Nở trọn một lần
Để thuộc về mãi mãi
Dâng hiến và tri ân
Tê dai.
Để khi đêm nhạt dần
Đời ngạt nhiên ngoảnh lại,
Mọi sự đã xong
Hoa đã trút linh hồn
Êm ái.*

Xe lửa qua Trảng Bom
4g30 sáng 05/9/1991

Đợi

Một trải nghiệm về đợi

*Cho con đợi một chút
Để biết đời dăm chiêu.
Cho con chờ sốt ruột
Để hiểu lòng Chúa yêu.*

*Ra ga bước lên tàu
Muốn lướt về xuôi mau
Con gọi xe nhà bạn
Chắc ăn rồi, ngò đâu...*

*Tàu về bốn giờ sáng
Gọi cửa không người thừa.
Con ghé nhờ hàng quán
Điện thoại cũng bằng thừa.*

*Cứ từng mười lăm phút
Con điện thoại một lần
Chuông reo cho kỳ dứt
Không ai nhắc máy lên.*

*Hơn tám giờ cửa mở,
Người giúp việc cầu nhau:
“Ông ta mà đã ngủ,
Chuông réo chẳng nghe đâu.”*

*Mất giờ nhưng chẳng tiếc
Vì hiểu rồi, Chúa ơi,
Lắm khi con giả điếc
Không nghe Chúa gọi mời.*

*Con cúp chuông điện thoại,
Cuộn mình tròn trong chăn
Để khỏi nghe Chúa gọi
Và lòng khỏi băn khoăn.*

*Cần có những lần gọi
Mà Chúa không trả lời,
Để khi chờ, con mới
Hiểu lòng Ngài, Chúa ơi.*

15/8/1997

Đường về quê mẹ

Day dứt lòng tôi nhiều là những đoạn đường
xe chạy song song sát đường tàu:

Đường xe lại sát đường tàu,
Như thiên với động theo nhau tìm về...

*Hương Điền, hương ruộng, Hương Trà,
Cho thơm lòng kẻ đi xa mới về.*

*Đường tàu lại sát đường xe,
Cho thêm ấm nỗi thương quê nhớ làng.*

Về thăm thánh địa La Vang,

Lòng con nô nức, rộn ràng, Mẹ ơi !

Mắt nhìn theo ánh vàng rơi,

Chiều yên ả bóng mặt trời Hải Lăng.

Ngày nay gọi thuở xưa chẳng?

Ô không, con muốn nói rằng mai sau!

Đường xe lại sát đường tàu,

Mẹ ơi, con Mẹ theo nhau cùng về.

Hải Lăng, 25/3/1998

Bên tượng đài Mẹ La Vang

Vọng tiếng tàu khuya.

*Sáng dậy lên đường, ai gọi chuông?
Cung đàn thánh thót, nhạc thần buông.
Mẹ đưa mắt dõi theo từng bước,
Mẹ đợi chờ con cuối dặm trường.*

*Con về kính Mẹ, lễ Truyền Tin,
Thiên sứ Gabriel lặng lẽ nhìn.
Thánh địa La Vang, đường vạn dặm,
Lòng con nhớ Mẹ, nhớ như in.*

*Và khi rừng thăm đón chuông chiều,
Con đã về đây với Mẹ yêu.
Muốn nói ngàn lời nhưng bỗng lặng,
Nhìn thôi đã nói biết bao nhiêu.*

*Nghe Mẹ và nghe cả dưới kia,
Rừng đêm dội lại tiếng tàu khuya.
Rừng khuya thăm thăm, đường đêm lạnh,
Mẹ dắt đưa đi, Mẹ dẫn về.*

La Vang, 25/3/1998



Chiều Tà Pao

Và người ơi, Phan Thiết! Phan Thiết!

*Tạ ơn Đức Mẹ Tà Pao,
Thương con, dẫn bước con vào rừng thiêng.
Rừng thiêng một cõi tư riêng,
Riêng con với Mẹ, chiều nghiêng bóng tà.
Mẹ chia nôi nước, nôi nhà,
Dưới thung thở nhẹ la đà khói sương.
Rừng chiều một nhớ hai thương,
Dừng chân mến Mẹ, lòng vương vấn lòng.
Niềm chiều kể mãi chưa xong,
Tình chiều lắng mãi vào trong đáy hồn.
Mẹ về tay chấp vô ngôn,
Mà như suối ngọt trào tuôn ý lời.
Mẹ tuôn suối mật xuống đời,
Cho con uống tiếng gọi mời vào tâm.*

Xe lửa ngang rừng Tà Pao
chiều 06/4/2006

Đêm Ma Lâm

Kính tặng Chú tôi
Cụ Phêrô Võ Tá Tước.

*Rời người tay vẫy, rời xa,
Hẹn nhau gặp lại ở ga cuối cùng.*

Trong những ngày chờ Vượt qua của chú tôi, tôi ngồi trên xe lửa mà ngỡ con tàu lịch sử đang sửa soạn tiến vào ga cuối cùng, nhất là nửa đêm 17/6, tàu tắt máy nằm ở ga Ma Lâm hơn một giờ, chờ tránh vượt bốn đoàn tàu. “Amen, lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến” (Kh 22,20).

*Một con tàu lằm lũi đi qua,
Còi hú vội bên lề cuộc sống
Thức lũ trẻ bi bô hiếu động
Đôi cụ già nhường mắt trông lên
Người nông phu cày cuốc thản nhiên
Vẫn mãi mê, miệt mài công việc.*

Có ai mong chuyển tàu, có ai mơ bữa tiệc?
Có ai vẽ vờ những giấc mộng xa?
Tàu hẹn người trên những sân ga,
Ẩn nhẫn đón chào dăm khách,
Rời tàu đi, có ai buồn ai trách?
Qua hầm đen, kìa cảng Vũng Rô,
Biển gọi rừng, sóng biếc nhấp nhô,
Biển thấp thoáng sau những hầm đèo Cả.
Vượt Đại Lãnh, đường xưa Cổ Mã,
Chiều Tu Bông, Vạn Giã, Ninh Hòa.
Nắng ôm rừng ôm rẫy, lướt qua,
Xuôi Rọ Tượng, mặt trời khuất nẻo.
Rù Rì nhá nhem, thân già, ruột héo.
Chợt đêm Nha Trang ánh điện sáng ngời,
Đón tiễn người tấp nập, tàu ơi,
Cũng bỏ công chuôi dài lắm rồi.

*Đêm trút xuống trên rừng trên núi,
Đêm Hòa Tân, Suối Cát, Ngã Ba,
Đêm Cà Rôm, còn ai hát chiêm ca?
Bài chiêm vũ, sao thôi không diễn?
Trăng Cổ Tháp mờ hơn ánh điện!
Đêm Ma Lâm chờ tránh vượt tàu.
Đã lên đường, ai cũng muốn đi mau,
Nhưng Bình Thuận hẹn lần hẹn nữa.*

*Đêm lắng xuống, đêm dày chất chứa,
Đêm dương gian, đêm cả cõi lòng.
Đêm hẹn hò tiếng hát hùng đông,
Đêm khai thị, đêm chờ, đêm đợi.*

*Lạy Thánh Tử, xin Ngài mau tới,
Tự trời cao đổi mới Kinh Thành.
Xin về, xin hãy về nhanh,
Xin hãy mau ngự tới.*

Ma Lâm, nửa đêm 17/6/2006

Về

*Sân khấu hạ màn rồi
Người xem rút lui hết
Đừng vẫy tay vô ích
Về thôi, ta về thôi.*

*Phải có tuồng, có gánh,
Chẳng ai diễn một mình
Tự vỗ tay thật mạnh
Tiếng dội chỉ buồn tênh.*

*Về đi, cha mẹ ngóng,
Anh em, bạn bè chờ
Ga một mình một bóng
Còn gì mà luyến lưu.*

*Đời sẽ theo kịch bản
Tìm diễn tiếp hồi sau.
Về ngược trông màn ảnh
Biết ơn mà nhớ nhau.*

Quy Nhơn, 18/7/2022



Phượng trì và Núi phước

Năm hôm sau, trời nắng lại, tôi rủ nhà thơ Mạc Tường lên Diêu Trì thăm anh Nhất. Sau chén trà chiều với các bạn, tôi viết bốn câu:

*Kìa ai ngồi cạnh ao Diêu
Mơ về ao Phượng bên yêu Mẹ lành.
Ruộng trời hót bâu Vân Canh
Được mua núi Phước chưa đành bán trắng.*

Ao Diêu là Diêu Trì. Ra ao ngắm trăng, nhà thơ Hàn Mặc Tử nhận ra vầng trăng dưới ao Diêu là trăng ảo, còn vầng trăng thật ở tận ao Phượng, gọi là Phượng Trì, là thánh cung của Đức Maria.

*Như song lộc triều nguyên ơn phước cả
Dâng cao dâng thần nhạc sáng hơn trăng
Thơm tho bay cho đến cõi Thiên Đàng
Huyền diệu biến thành muôn kinh trọng thể.*

*Và Tổng lãnh Thiên thần quỳ lạy Mẹ
Tung hô cầu đường hạ ngóp châu sa
Hương xông lên lời ca ngợi sum hoà
Trí miêu duệ của muôn vì rất thánh¹.*

Trí là tên của nhà thơ. Nhà thơ nhớ mình là con cháu các bậc thánh tiên nhân, nhờ đó mà anh được ơn dâng lên ở đoạn kết bài thơ anh thốt lên một câu với bốn chữ Phượng Trì:

¹ Trí miêu duệ: Trí là Nguyễn Trọng Trí, miêu duệ là con cháu. Ý nói Hàn Mặc Tử nhận mình là con cháu của các thánh.

*Sẽ ngậy ngát bởi chưng thơ đầy ứ
Nguồn thiêng liêng yêu chuộng Mẹ Sầu Bi.
Phượng Trì! Phượng Trì! Phượng Trì!
Phượng Trì!²
Thơ tôi bay suốt một đời chưa thấu,
Hồn tôi bay đến bao giờ mới đậu
Trên triều thiên ngời chói vạn hào quang?*

Do những vần thơ ấy, tôi trực nhận ra Hàn Mạc Tử ngồi cạnh ao Diêu mà mơ về ao Phượng. Anh nhìn dọc theo đường tàu về hướng nam thì gặp ga Tân Vinh, vinh quang mới. Vinh quang mới hé lộ thửa ruộng trời, là Vân Canh, với những nương rẫy canh tác trên cao hòa lẫn trong mây. Ngay ở đó anh đã nhận được điều diệu kỳ: “Nước Trời giống như chuyện kho báu chôn giấu trong ruộng. Có người kia gặp được thì liền chôn giấu lại, rồi vui

² Phượng Trì: cung Dao Trì (Diêu Trì) là nơi ở của Tây Vương Mẫu theo điển tích Trung Quốc, Hàn Mạc Tử dựa vào đó mà đặt tên cho thánh cung của Đức Maria là Phượng Trì.

mừng đi bán tất cả những gì mình có mà mua thửa ruộng ấy” (Mt 13,44). Kho báu ấy được gọi là Phước Lành, một ga bên kia ga Vân Canh, là núi Phước. Núi Phước trong sách Tin mừng là nơi Đấng Cứu Thế đã tuyên phúc cho những ai có tinh thần an bần lạc đạo (x. Mt 5,3-12). Nhận ra kho báu, nhà thơ vui mừng đi bán tất cả những gì mình có để mua thửa ruộng ấy và quyết định bán luôn cả thơ lẫn trăng mà anh từng ôm ấp.

*Trăng! Trăng! Trăng! Là Trăng, Trăng!
Trăng!*

*Ai mua trăng tôi bán trăng cho
Không bán đoàn viên, ước hẹn hò...
Bao giờ đâu trạng vinh qui đã
Anh lại đây tôi thối chữ thơ.*

Thế rồi, chính khi anh quyết định bán hết để mua cho bằng được thì người chủ kho báu lại thích tặng không, và bỗng dưng anh nhận được cả trăng lẫn thơ cùng với kho báu: “Tôi nói cho các anh hay: phàm ai đã có, thì sẽ được cho thêm; còn ai không có, thì ngay cái nó đang có cũng sẽ bị lấy đi” (x. Lc 19,26).

Thiên hạ chẳng còn biết nhà thơ đùa hay
là thật:

*Không, không, không! Tôi chẳng bán
hòn trăng.
Tôi giả đồ chơi, anh tưởng rằng
Tôi nói thiệt, là anh đại quá:
Trăng Vàng Trăng Ngọc bán sao đang.*

Chỉ nhà thơ mới biết là thật chứ không đùa:

*Kìa ai ngồi cạnh ao Diêu
Mơ về ao Phượng bến yêu Mẹ lành.
Ruộng trời hót bâu Vân Canh
Được mua múi Phước chưa đành bán trăng.*

Quy Nhơn, 26/11/2025

Bài diễm ca xuyên Việt

Kính dâng Phụng Hoàng của lòng tôi.

Đã 65 năm lên đường xuất gia bằng xe lửa, từ ấy đến nay, đường sắt Việt Nam giúp tôi trải nghiệm quê hương và tình Chúa. Nhìn ngắm thiên nhiên, tôi thường theo địa danh mà ngẫm nghĩ và ngẫu nhiên vắn lục bát, ôn chuyện tình mình với Chúa, như chuyện cú bắt giữa chim Loan với chim Phụng suốt đường dài. Hơn ba mươi năm trước, tôi đã vẽ phác một chuyến tàu trong tâm tưởng với những ý chính của bài này, rồi bỏ dở dang... Sau đêm dừng bước ở ga Diêu Trì, trong cơn lũ năm 2025, tôi chợt thấy có lẽ cần chuốt lại cho xong bài diễm ca của chính mình.

Đô Bàn ai đứng đợi ai,³
Nẻo xưa Phật Thệ⁴ dậm dài ngả nghiêng.
Phượng về Phượng tắm ao thiêng⁵
Loan thì một cõi tư riêng với lòng.⁶
Nẻo đi trôi nổi bèo bồng
Theo tiên xuống biển, theo rồng lên mây.
Đằng vân canh⁷ tác mới hay
Kho trời giấu sẵn ở ngay ruộng nhà.⁸

³ Thành Đô Bàn hay Vijaya, còn gọi là thành Cổ Chà Bàn là kinh đô của người Chăm thuộc Chăm Pa, nay thuộc địa phận xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn và cách thành phố Quy Nhơn 27 km về hướng Tây Bắc. Trong thời kỳ Chăm Pa có quốc hiệu là Chiêm Thành. Phía bắc ga Diêu Trì hơn khoảng 15 km.

⁴ Thành Phật Thệ có hai địa điểm chính tùy thuộc vào giai đoạn lịch sử: ban đầu là Kandapurpura (thế kỷ 4 đến 400), kinh đô đầu tiên của vương quốc Lâm Ấp, được cho là ở Thừa Thiên. Sau đó, tên gọi Phật Thệ còn được dùng để chỉ kinh đô Chà Bàn (hoặc Đồ Bàn) của Chiêm Thành, nằm ở Bình Định ngày nay.

⁵ x. Cv 1,9-14. Diêu trì là ao Diêu, phượng trì là ao Phượng, cả hai đều được cho là ao thiêng.

⁶ x. Cv 1,9-14.

⁷ Vân Canh: tên ga phía nam ga Diêu Trì.

⁸ Xem Mt 13,44.

Mùa trời hạt giống tung ra,
Gió đưa gieo khắp sơn hà mẹ ời.⁹
Lối Xuân, núi Phước¹⁰ gọi mời
Theo Thầy rong ruổi nhấc lời nước Nam.
Gùi con lên rẫy chăm làm,
Xuôi vườn xuống ruộng chiều lam khói mờ.
Quê nhà dệt một bài thơ
Dặt dìu giai khúc bãi bờ Ô Loan¹¹
Tưởng chừng ai gọi: “Kìa Loan!”¹²
Bâng khuâng nhịp nhạc nhặt khoan gọi tàu
Ai về dựng Quán bán Cau
Cắn chỉ nhai trầu chúc mẹ thăm duyên.¹³
Cho đời một Phú hai Yên
Ba hòa bốn thuận khắp miền trắng khuya.

⁹ Xem Mt 13,3-9.

¹⁰ Phước Lĩnh hay Xuân Lĩnh: tên ga phía nam Vân Canh. Xem Mt 5,1-12.

¹¹ Đầm Ô Loan, phía nam ga Chí Thạnh.

¹² x. Ga 11,28; Ga 20,16.

¹³ Đèo Quán Cau và đầm Ô Loan là hai địa danh nổi tiếng của tỉnh Phú Yên cũ, nằm ngay cạnh nhau bên đường tàu xuyên Việt.

Mặc người dừng bước Đá Bia
Mặc ai đề chữ mà chia sơn hà,¹⁴
Sơn hà vẫn vượt về xa,
Vượt non vượt nước mới là Việt Nam.
Vượt hăm tới, vượt hổ tham,
Vượt lòng vượt trí mới cam trí lòng.
Con tàu đôi ánh trăng trong,
Tiếng gọi mức lòng theo Chúa ra đi.
Bỏ thuyền, bỏ bến Gali,¹⁵
Nhớ lời to nhỏ thăm thì bên tai.
Những câu ví dặm đường dài,¹⁶
Những lời uy lực diệt loài ma vương.¹⁷
Ngựa xưa rong ruổi dặm trường,
Dấu chân Cổ Mã vẽ đường Tu Bông.¹⁸

¹⁴ Đỉnh núi đèo Cả, phía dưới là chuỗi hăm Đèo Cả. Có sử liệu cho rằng vua Lê Thánh Tông thân chinh tới tận núi Đá Bia, cho người khắc bia làm ranh giới giữa Đại Việt và Chiêm Thành.

¹⁵ Xem Lc 5,11.

¹⁶ Những ví dụ về Nước Trời. Xem Mt 13.

¹⁷ Xem Mt 8,8.16.

¹⁸ Đèo Cổ Mã và ga Tu Bông ở phía nam đèo Cả.

*Những ngày vượt núi qua sông,
Loan sầu mỗi cánh, Phượng bông Loan bay.¹⁹*

*Câu hò điệu lý càng hay
Hỏi tìm Vạn Giã có ngay Ninh Hòa.²⁰
Tưởng nhang khói đã nhạt nhòa,
Ô không, non nước lại hòa trùng khơi.
Ai treo trăng đỏ giữa trời
Để Loan nhớ Phượng nhắn lời mẹ thăm.
Nhớ xưa một tấm bánh rằm,
Bẻ ra chia khắp nghìn trăm khách mời.²¹
Lời răn gửi lại cho đời
Rằng yêu như chính Con Trời đã yêu.²²
Can-vê tím thắm đôi chiều
Lệ chan hiến lễ toàn thiêu trọn niềm.
Cho Loạn rã cánh đôi tìm,
Hỏi ra bóng Phượng đã chìm mộ sâu.
Nén đau thương, nén tủi sầu,
Dấu yêu xa khuất còn đâu bóng hình.²³*

¹⁹ “Loan ôm lấy phượng, phượng bông lấy loan” (Ca dao).

²⁰ Vạn Giã rời Ninh Hòa là hai ga phía nam Tu Bông.

²¹ Xem Ga 6,1-15.

²² Xem Ga 13,34.

²³ Xem Mt 27,61.

Ba ngày phân mộ hiển linh,
 Phụng về đánh thức cho tình sáng trưng.²⁴
 Tàu nhanh lại vượt núi rừng,
 Thấp lên ánh Phụng sáng bừng quê hương.
 Trăng hòa muôn nẻo yêu thương,
 Ánh tin rọi khắp hiển dương trong ngoài.
 Khởi cho mạch sống chảy hoài
 Suối Dầu, Suối Cát tưới xoài cho thơm.²⁵
 Tươi xanh Đồng Lác, Cà Rôm,²⁶
 Liệu mà lắm lúa nhiều cơm với nào.
 Con tàu nghiêng ánh trăng chao,
 Nghiêng xoay Chiêm vũ, nghiêng chào
 Chiêm sơn.
 Chiêm ca văng vẳng oán hờn
 Chiêm nương trăng lặn ném đờn thôi chơi.
 Tháp Chàm ơi, Tháp Chàm ơi,²⁷
 Phải hồn Chế Đê đã rời nước non?

²⁴ Xem Mt 28,1-10.

²⁵ Suối Dầu rồi Suối Cát là hai ga ở phía nam Nha Trang.

²⁶ Đồng Lác rồi Cà Rôm là hai ga ở phía nam Suối Cát.

²⁷ Tháp Chàm: Ga chính của tỉnh Ninh Thuận cũ, xưa là ngã ba của đường sắt răng cưa lên Đà Lạt.

*Đội chi lắm nữa mỗi mòn
Hỏi lời vị quốc có còn ai khuyên.
Này người bán nước Đỗ Quyên²⁸
Vào đây tình cốc ta truyền tâm đan.
Chén tân khổ, chén cơ hàn,
Rót đầy ân phúc, đổ tràn diệu sinh.²⁹
Lấy lời Loan Phụng hòa minh³⁰
Hát lên mà gặp Người Tinh Chân Như.³¹
Tàu lao theo cuộc thiên cư,
Người men theo dấu Thánh Thư vẽ đường.
Phụng bay hẹn cuối dặm trường,³²
Theo tàu, Loan vượt gió sương dặm dài.³³*

*

*Người là ai, con là ai,
Mà cùng nhau dệt nên bài tình ca?*

Quy Nhơn, 09/12/2025
Trăng Thập Tự

²⁸ Tích xưa, Thục đế Đỗ Vũ vì chủ quan mà để mất nước, chết hóa thành chim đỗ quyên, kêu tiếng than ân hận muộn màng.

²⁹ X. Lc 24,25-26.

³⁰ Chim loan và chim phụng cùng hát.

³¹ Ep 5,29-32.

³² X. Ga 14,3; Cv 1,9-11.

³³ Xem Kh 22,20-21.



Khúc Phương trì

Ao Phương ở đâu? Một tiền bối là linh mục Công giáo cũng là nhà vật lý người Bỉ, Georges Lemaitre (1894-1966)³⁴, bảo rằng mặt ao ấy vốn chỉ là một điểm, tức là không hề có chiều dọc hay chiều ngang. Một lần kia con trai của Tạo hóa đi ngang qua, khẽ thổi lên mặt ao, tạo nên một tiếng động nhẹ. Rồi những lượn sóng vòng tròn cứ tiếp tiếp lan xa mãi tới nay

³⁴ Người xướng xuất lý thuyết Big Bang, cũng là người đầu tiên khơi nguồn cho định luật Hubble - Lemaitre và thực hiện các ước tính ban đầu về hằng số Hubble (x. Wikipedia).

thành điểm hẹn mệnh mông cho con trai của
Tạo hóa và thụ tạo được chàng để mắt yêu
thương. Người ta gọi đùa rất thật rằng tiếng
động nhẹ ấy là vụ nổ Big Bang của tình yêu,
khởi đầu cho khúc phượng trì, khúc nhạc bất
tận tới nay đã 13,8 tỷ năm. Rồi kẻ si tình đã sinh
ra làm người trên quả cầu xanh ở đó để ở mãi
với người mình yêu.³⁵

Quy Nhơn, ngày lễ Tạo hóa nhập thể làm
người 25/3/2026. TTT.

*Tiếng nhạc nhẹ dẫn đoàn tàu về ga cuối.
Lời thuyết minh ôn những cột mốc
Cột mốc oai hùng của lịch sử thành đô.*

*Đang khi lòng khách du phôi phôi
Bàn tay ai nắm chặt eo éch tôi
Bay nhanh hơn tàu vượt
Và đặt tôi xuống trước
viễn vọng kính Hubble³⁶
Cho tôi nhìn lại 15 tỷ năm về trước.*

³⁵ Ga 3,16; 10,22-39; 1Ga 3,16; 4,9-10; Mt 28,20.

³⁶ Kính viễn vọng không gian Hubble (tiếng Anh: Hubble Space Telescope, viết

*Từ một năng lượng mọi phía đều không.
Bỗng âm nổ bất ngờ lóe sáng
Vòng hào quang nối tiếp những hào quang
Cứ giãn nở không ngừng từng giờ
từng phút.
Đẩy lùi tôi ra rìa vũ trụ mênh mông
Những lượn hồng những khoảng tối
chân không
Sải đôi cánh ôm choàng từ bên này
đến bên kia vũ trụ.
Tiếng sáo thổi dẫn đường cho thác lũ
Và ánh mắt ai quét khắp mười phương
Đưa tất cả vào lặng thinh và thinh lặng.*

tất **HST**) là một kính viễn vọng không gian đang hoạt động của NASA. Hubble không phải là kính viễn vọng không gian đầu tiên trên thế giới nhưng nó là kính viễn vọng lớn và mạnh nhất từng được phóng thời đó. Nó được đưa lên và hoạt động trên quỹ đạo của Trái Đất tại độ cao khoảng 610km, cao hơn khoảng 220km so với độ cao quỹ đạo của trạm vũ trụ quốc tế ISS...

Hubble được trang bị đầy đủ các công cụ hoạt động bằng năng lượng Mặt Trời, nhằm chụp lại tất cả những hình ảnh của vũ trụ với ánh sáng khả kiến, cực tím (UV) và ánh sáng bước sóng cận hồng ngoại... (x. Wikipedia).

Dẫn tôi về Ao Diêu thanh vắng.
Trao cho tôi cây bút hai ngòi
Vạch đường ray song song chạy dài về
Ao Phượng.
Cả đầu lẫn cuối đều nằm trên
một quả màu xanh
Quả lơ lửng êm đềm khúc hát mẹ
Dệt đường ray theo dòng nhạc thiên thành.
Dòng nhạc kể
Và dòng nhạc thâm lặng lẽ
Ôn tình xưa, máu lệ
Dệt tình nay thành khúc hoan ca
Kìa Phượng Hoàng, Phượng Hoàng
của lòng ta
Người vỗ cánh mà kéo theo vũ trụ,
Vũ trụ chỉ mới tầm lên rằm tuổi tỵ.
Vũ trụ của nhiều tỷ năm ánh sáng.
Mà lại có một góc màu xanh.
Được Phượng Hoàng rung lắc
Thành một quả non xanh.

Quả màu xanh lọt vào tâm vũ trụ
Giữa hôm nay lịch sử
Hôm nay vượt quá khứ,
Hôm nay chờ tương lai,
Hôm nay giữa lòng ai.
Nơi Tạo hóa có cuộc hẹn hò bí mật
Với mỗi người và với trái tim tôi,
Quả xanh lơ duy nhất
Quả tí teo, quả biến và quả đất
Làm mái nhà cho gia đình nhân loại.
Nơi Tạo hóa có cuộc hẹn hò bí mật
Với mỗi người và với quả tim tôi.
Lạy Tạo hóa Ba Ngôi
Có Ngôi Lời đã thành nhịp thở
Biến mỗi chúng con thành ngôi sao
rạng rỡ

Phản ánh vinh quang Ngài.
Lạy Tạo Hóa bé nhỏ của con,
Đáng muôn trùng cao cả,
Đã dựng nên khắp cõi vũ hoàn,
mênh mông thăm thẳm,
Xin chiếm ngự chút lòng son,
Lòng son bé bỏng.
Hãy mãi thuộc về con để con được
muôn đời là của Chúa.

Trăng Thập Tự

Hình như

Hình như có cái gì đó giống nhau
Giữa một ngày sáng, trưa, chiều, tối
Với một năm xuân, hạ, thu, đông.
Hay một đời
trẻ thơ, thanh xuân, tráng niên
và già lão.

Hình như người kể chuyện
muốn có cái gì giống nhau
Giữa vệ đường, đất sỏi, bụi gai
và ruộng tốt
Với bốn mùa xuân, hạ, thu, đông.

Cùng một người làm nên một ngày,
Một năm,
Một đời.
Cũng chính là người đã kể chuyện
kể đi gieo.

Hình như có phần giống nhau
Giữa sáng sớm một ngày
Với ngày đầu mỗi tuần
Rồi lễ Phục sinh hằng năm và sáng
Phục sinh đầu tiên hồi ấy.
Cùng một người có mặt từ ấy đến nay.

Hình như người kể chuyện cũng là
người thiết kế,
Kể chuyện vụ mùa, mẻ cá.
Thiết kế cho nấm men dậy lên trong rá bột
Kể chuyện cơn gió thổi
Và thiết kế cho lửa bùng lên giữa đêm đen.

Rồi chiều nay
Khi giảng bài về vũ trụ
Thế nào là giãn nở
Ngài không đưa tôi đến
viễn vọng kính Hubble
Nhưng đã chỉ cho tôi vụ nổ từ nấm mốc,
Rồi sau đó là lễ Ngũ tuần
và những đóm lửa.

*Quanh mỗi sứ đồ là một nhóm
Cứ đông thêm là thêm mới
những cộng đoàn
Vị sứ đồ tự tách mình ra thành
những giám mục mới
Theo cách giãn nở
Đúng thật là một thiết kế tự do
Giãn nở thành giáo phận và giáo xứ
ngay đây
Cả với những gia đình trong đó.
Bạn hiểu rồi đấy chứ?
Dựa theo hơi Ngài thổi
Gió cứ tùy ý thổi
Thuyền cứ nổi cứ trôi
Đã có hên làm bờ làm bến.
Giáo hội của Ngài là bản vẽ thu nhỏ
của vũ trụ đang giãn nở, mệnh mông,
Và rồi một ngày kia
Sẽ thành vũ trụ mới.*

Quy Nhơn, Thứ Năm Thánh
02/04/2026

Mời đọc cùng một tác giả:

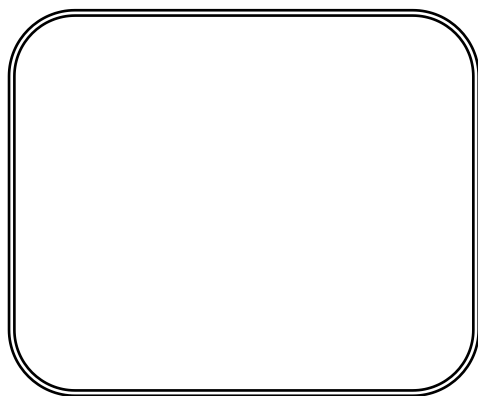
- *Vân thơ giáo lý (thơ)*
- *Trăng bẻ làm đôi (thơ)*
- *Sống theo kinh Lạy Cha (giáo lý)*

Tân Khuya
-Thơ-

TRĂNG THẬP TỰ



NHÀ XUẤT BẢN



Thực hiện liên doanh Công ty

In ... bản. Khổ 11.5 x 19.5 cm. In tại Công ty.

Địa chỉ:

Số xác nhận ĐKXB:.

Cục Xuất bản, In và Phát hành xác nhận ngày:.

Số quyết định xuất bản: cấp ngày:.

Mã ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu quý ... năm 2026.